

Số: 321 /TB-UBND

Xuân Lộc, ngày 24 tháng 5 năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Căn cứ Quyết định số 1941/QĐ-UBND ngày 23/5/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc về ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024.

Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc thông báo tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024, cụ thể như sau:

I. SỐ LƯỢNG NHU CẦU CẦN TUYỂN DỤNG

- Số lượng chỉ tiêu cần tuyển dụng: 42 chỉ tiêu.
- Danh mục chi tiết về số lượng chỉ tiêu, vị trí việc làm, chuyên ngành cần tuyển: Chi tiết tại Phụ lục nhu cầu tuyển dụng công chức đính kèm.

II. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam.
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng (được chính quyền địa phương xác nhận);
- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với yêu cầu của vị trí cần tuyển;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;
- Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức:

- Không cư trú tại Việt Nam;
- Mất hoặc bị hạn chế về năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

3. Ưu tiên trong tuyển dụng công chức

a) Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển

- Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong; đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã từ đủ 24 tháng trở lên đã được đánh giá xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

b) Trường hợp người dự thi tuyển hoặc dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản 1 Điều này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

III. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Thời hạn tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

Ba mươi (30) ngày kể từ ngày 27/5/2024 đến hết ngày 25/6/2024 (trong giờ hành chính, ngày làm việc).

- Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút;

- Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút.

2. Địa điểm tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển

Phòng Nội vụ huyện Xuân Lộc - Địa chỉ: Số 267, đường Hùng Vương, Khu phố 1, thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Số điện thoại: 0251.3742499.

3. Yêu cầu đối với người đăng ký dự tuyển

- Mỗi ứng viên chỉ được nộp 01 phiếu đăng ký dự tuyển, trường hợp thí sinh đăng ký dự tuyển vào nhiều vị trí khác nhau Hội đồng tuyển dụng sẽ hủy bỏ kết quả thi tuyển của thí sinh đó.

- Thí sinh dự tuyển lưu ý khi nộp hồ sơ phải đọc kỹ thông báo này để đăng ký dự tuyển và ghi các thông tin phù hợp với ngành nghề, trình độ, ngạch

tuyển dụng và các yêu cầu khác. Kê khai đầy đủ các thông tin yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp Phiếu đăng ký dự tuyển; chịu trách nhiệm về các thông tin trong phiếu đăng ký dự tuyển của mình.

- Không nhận dự tuyển những trường hợp sau:
 - + Có dị dạng, khiếm khuyết về hình thể.
 - + Phát âm không chuẩn.
 - + Phiếu đăng ký dự tuyển không đúng theo quy định.

4. Hình thức nộp phiếu

a) Nộp trực tiếp

Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển (theo Mẫu số 1 ban hành kèm theo Thông báo này) vào một vị trí việc làm tại một đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng công chức; nộp trực tiếp và nhận giấy biên nhận tại Phòng Nội vụ huyện Xuân Lộc - Địa chỉ: Số 267, đường Hùng Vương, Khu phố 1, thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

b) Nộp theo đường bưu chính

Người đăng ký dự tuyển gửi Phiếu đăng ký dự tuyển đến địa chỉ:

Phòng Nội vụ huyện Xuân Lộc - Địa chỉ: Số 267, đường Hùng Vương, Khu phố 1, thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Phiếu đăng ký dự tuyển đúng thời gian quy định là Phiếu được Bưu điện chuyển giao đến Phòng Nội vụ trong thời gian từ ngày 27/5/2024 đến hết ngày 25/6/2024. Ngoài phong bì ghi rõ (**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**).

Sau khi tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển theo quy định, Phòng Nội vụ sẽ xác nhận thông qua hộp thư điện tử (email).

Trong quá trình nộp Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức, nếu có vướng mắc cần giải thích, hướng dẫn, đề nghị người đăng ký dự tuyển liên hệ trực tiếp bộ phận Tổ chức - Phòng Nội vụ, số điện thoại: 0251.3742499.

IV. LỆ PHÍ DỰ TUYỂN

- Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức, cụ thể:

- + Dưới 100 thí sinh: 500.000 đồng/thí sinh.
- + Từ 100 đến dưới 500 thí sinh: 400.000 đồng/thí sinh.
- + Từ 500 thí sinh trở lên: 300.000 đồng/thí sinh.

- Sau khi có kết quả thẩm định phiếu đăng ký dự tuyển, trường hợp thí sinh không đủ điều kiện dự tuyển thì sẽ được hoàn trả phí dự tuyển, trường hợp thí sinh đủ điều kiện dự tuyển nhưng không dự thi sẽ không được hoàn trả lại phí dự tuyển.

- Các thí sinh sẽ nộp lệ phí theo thông báo của Hội đồng tuyển dụng.

V. HÌNH THỨC, NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

1. Hình thức tuyển dụng: Thi tuyển.

2. Nội dung thi tuyển

Thi tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

2.1. Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức, năng lực chung

a) Hình thức thi: Thi trắc nghiệm.

Nội dung thi trắc nghiệm gồm 03 phần: Kiến thức chung (60 câu hỏi), Ngoại ngữ (30 câu hỏi) và tin học (30 câu hỏi).

b) Nội dung thi:

Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ và các kiến thức khác để đánh giá năng lực. Thời gian thi 60 phút.

Phần II: Ngoại ngữ, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm về Tiếng Anh. Thời gian thi 30 phút.

Phần III: Tin học, 30 câu hỏi hiểu biết chung về công nghệ thông tin cơ bản nhất, sử dụng máy tính một cách thông thạo cơ bản, xử lý các văn bản (word) cơ bản, sử dụng những trang bảng tính (excel) cơ bản, sử dụng một số công cụ trình chiếu (Powerpoint) cơ bản, sử dụng được Internet cơ bản, nắm rõ các kiến thức cơ bản, hiểu và thực hành được những thao tác cơ bản trên các thiết bị máy tính. Thời gian thi 30 phút.

c) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho phần thi kiến thức chung, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho phần thi kiến thức chung thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

2.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Hình thức thi: Viết.

b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Trong kỳ thi này, Hội đồng tuyển dụng sẽ tổ chức xây dựng các đề thi môn nghiệp vụ chuyên ngành khác nhau tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

c) Thời gian thi: 180 phút (không kể thời gian chép đề).

d) Thang điểm: 100 điểm.

3. Cách xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức

3.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên. Trường hợp thi kết hợp phỏng vấn và viết thì người dự thi phải dự thi đủ phỏng vấn và viết;

b) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại điểm a khoản 3 Mục II Thông báo này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng chức danh.

3.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại điểm b khoản 3.1 Mục V Thông báo này bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của chức danh cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định người trúng tuyển.

3.3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

4. Tài liệu ôn thi

Danh mục tài liệu ôn thi sẽ được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử huyện Xuân Lộc (website <http://xuanloc.dongnai.gov.vn>) và niêm yết tại Phòng Nội vụ. Dự kiến thời gian đăng tải danh mục tài liệu ôn thi được thực hiện trong khoảng thời gian từ ngày 01/7/2024 đến 05/7/2024.

VI. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG

1. Thời gian tổ chức thi tuyển: Dự kiến trong tháng 7/2024.

2. Địa điểm tổ chức thi tuyển: Dự kiến tổ chức tại huyện Xuân Lộc.

Trường hợp có thay đổi về thời gian, địa điểm tổ chức kỳ thi, UBND huyện sẽ thông báo công khai trên Trang Thông tin điện tử của huyện.

Thông báo này được công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân huyện (Phòng Nội vụ), trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tuyển dụng công chức và đăng tải trên Trang Thông tin điện tử của huyện (website <http://xuanloc.dongnai.gov.vn>). Các thông báo liên quan đến kỳ thi sẽ được thường xuyên cập nhật trên Trang Thông tin điện tử của huyện.

Mọi phản ánh, thắc mắc xin liên hệ trực tiếp về Phòng Nội vụ qua số điện thoại 0251.3742.499 để được hướng dẫn.

Giao Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện tổ chức thông báo công khai nội dung thông báo này trên các phương tiện thông tin đại chúng; đăng tải trên Trang Thông tin điện tử huyện Xuân Lộc.

(đính kèm Mẫu Phiếu đăng ký dự tuyển)

Trên đây là Thông báo tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024, UBND huyện Xuân Lộc thông tin đến các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn và các cá nhân có nhu cầu đăng ký dự tuyển được biết, thực hiện. /

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Ban biên tập Trang TTĐT huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Phòng Văn hóa và Thông tin;
- Trung tâm VH TT và TT;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT-TH, PNV. Trung. *Dr*



CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Cát Tiên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

(Dán ảnh 4x6)

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Vị trí dự tuyển⁽¹⁾:

.....

Đơn vị dự tuyển⁽²⁾:

.....

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:..... Nam ⁽³⁾ <input type="checkbox"/> Nữ <input type="checkbox"/> Ngày, tháng, năm sinh:..... Dân tộc:..... Tôn giáo:..... Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:
Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: Ngày chính thức:..... Số điện thoại di động để báo tin:..... Email:.....
Quê quán:.....
Hộ khẩu thường trú:.....
Chỗ ở hiện nay (để báo tin):.....
Tình trạng sức khỏe:....., Chiều cao:....., Cân nặng:..... kg
Thành phần bản thân hiện nay:.....
Trình độ văn hóa:.....
Trình độ chuyên môn:

II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, cơ quan, tổ chức công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội.....)

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

VI. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức công tác

V. MIỄN THI NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

(Thí sinh thuộc diện miễn thi ngoại ngữ, tin học cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

Miễn thi ngoại ngữ do:

Miễn thi tin học do:

VI. ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ

(Thí sinh lựa chọn và ghi rõ đăng ký thi một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển. Thí sinh được miễn thi môn ngoại ngữ không phải điền thông tin ở mục này).

Đăng ký dự thi ngoại ngữ:

VII. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....

VIII. NỘI DUNG KHÁC THEO YÊU CẦU CỦA CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN TUYỂN DỤNG

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;
- (2) Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng;
- (3) Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ô Nam, Nữ.

HƯỚNG DẪN KHAI PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

- **Mục VỊ TRÍ DỰ TUYỂN (1):** Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển theo cột 4 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 1762/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh (ví dụ: Chuyên viên phụ trách lĩnh vực điện/ Hành chính tổng hợp,...).

- **Mục ĐƠN VỊ DỰ TUYỂN (2):** Ghi đúng tên đơn vị theo cột 2 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 1762/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh (ví dụ: UBND tỉnh UBND thành phố Biên Hòa/ Sở Nội vụ,...)

- Mục THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên: thí sinh ghi rõ họ tên bằng chữ in hoa (ví dụ: NGUYỄN VĂN A).
2. Nam/ Nữ: thí sinh đánh dấu X vào ô tương ứng.
3. Dân tộc: ghi theo giấy khai sinh (Trường hợp giấy khai sinh của thí sinh không ghi rõ thành phần dân tộc thì ghi theo sổ hộ khẩu/hoặc chứng minh thư nhân dân).
4. Số căn cước công dân: thí sinh khai số căn cước công dân được cấp, sử dụng để dự thi khi thí sinh tham gia thi tuyển.
6. Số điện thoại liên hệ để báo tin: thí sinh ghi rõ số điện thoại liên hệ (nếu là số cố định phải ghi đầy đủ cả mã vùng); Đề nghị thí sinh cung cấp địa chỉ email thường xuyên sử dụng.
7. Quê quán: ghi theo CMND hoặc Thẻ căn cước công dân.
8. Hộ khẩu thường trú: thí sinh ghi đúng hộ khẩu thường trú trên sổ hộ khẩu.
9. Chỗ ở hiện nay (để báo tin): thí sinh phải ghi rõ địa chỉ để nhận Thông báo từ Hội đồng tuyển dụng.
11. Thành phần bản thân hiện nay: viết rõ: công nhân, nông dân, công chức, viên chức, nhân viên, bộ đội, nhà văn, nhà báo, chủ doanh nghiệp...; hoặc chưa có việc làm.
12. Trình độ văn hóa: viết rõ 10/12 hoặc 12/12.
13. Trình độ chuyên môn: viết rõ: Thạc sĩ hoặc Đại học hoặc Cao đẳng, ...

- Mục THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH

Thí sinh khai lần lượt theo thứ tự: Bố/ mẹ đẻ; Vợ/ chồng; Con ruột; Anh/ chị/ em ruột.

- Mục THÔNG TIN ĐÀO TẠO:

Thí sinh khai lần lượt văn bằng trước, chứng chỉ sau. Lưu ý:

+ **Cột (3):** Thí sinh ghi trình độ, cấp độ đào tạo: Đối với văn bằng ghi rõ Tiến sĩ khoa học/ Tiến sĩ/ Thạc sĩ/ Cử nhân... Đối với chứng chỉ ghi rõ Chứng chỉ tin học: Chuẩn CNTT/ Tin học Văn phòng A B,C...; Chứng chỉ ngoại ngữ: B1, B2/ Bậc 1,2,.. / Anh B, C. Trường hợp thí sinh có chứng chỉ ngoại ngữ TOEFL, IELTS và TOEIC, thí sinh phải ghi rõ cả số điểm của chứng chỉ, ví dụ TOEFL 500; IELTS 5.5.

Thí sinh đào tạo tại nước ngoài điền thông tin bằng Tiếng Việt và Tiếng Anh. Ví dụ: Cơ sở đào tạo: Trường kinh doanh London (London Business School); Chuyên ngành: Tài chính (Finance); Xếp loại tốt nghiệp: Xuất sắc (First Class Honours).

Bằng/ Chứng chỉ khác: Đề nghị thí sinh liệt kê các chứng chỉ nghề nghiệp đã có như: ACCA; CFA; IELTS; Chứng chỉ Kế toán trưởng,...

+ **Cột (4):** Ghi đầy đủ cả phần số và phần chữ (nếu có) của số hiệu văn bằng, chứng chỉ.

+ **Cột (5) và cột (6):** Thí sinh ghi ngành đào tạo trên văn bằng, chuyên ngành đào tạo theo bảng điểm. Trường hợp bảng điểm không ghi chuyên ngành mà chỉ ghi ngành thì thí sinh chỉ khai thông tin vào cột (6).

+ **Cột (7):** Thí sinh ghi chính quy/liên thông/tại chức/vừa làm vừa học/đào tạo từ xa/học tại nước ngoài/các hình thức khác

+ **Cột (8):** Thí sinh ghi: Giỏi, Khá...

- Mục THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:

Thí sinh kê khai theo trình tự thời gian từ gần tới xa so với thời điểm kê khai.

Ví dụ:

+ Từ 01/01/2018 – Nay: Ngân hàng TMCP A – Chi nhánh.... – Chuyên viên quan hệ khách hàng doanh nghiệp;

+ Từ 01/10/2016-31/12/2017: Ngân hàng TMCP B – Chi nhánh – Cán bộ tín dụng.

- **Mục MIỄN THI NGOẠI NGỮ:** Thí sinh ghi rõ lý do miễn thi ngoại ngữ theo các trường hợp quy định tại tiết c, điểm 2.1, khoản 2, Mục V Thông báo tuyển dụng (trang 4).

- **Mục ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ:** Nếu thí sinh thuộc đối tượng được miễn thi ngoại ngữ đã kê khai tại mục “MIỄN THI NGOẠI NGỮ” thì để trống mục này. Các trường hợp không thuộc đối tượng miễn thi ngoại ngữ, thí sinh ghi rõ Đăng ký dự thi môn ngoại ngữ là “TIẾNG ANH”.

- **Mục ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN:** Nếu thí sinh thuộc đối tượng ưu tiên thì khai thông tin cụ thể theo từng trường hợp quy định tại điểm a, khoản 3, Mục II Thông báo tuyển dụng (trang 2).

- **Mục NỘI DUNG KHÁC THEO YÊU CẦU CỦA CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN TUYỂN DỤNG:** Thí sinh rà soát cột 10 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 1762/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh để bổ sung các yêu cầu theo quy định.

Sau khi kê khai xong, người đăng ký dự tuyển phải ký xác nhận, ghi rõ họ tên và ký trên từng trang của phiếu đăng ký dự tuyển./.



DANH SÁCH NHU CẦU TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC CẤP XÃ NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Thông báo số 321/TB-UBND ngày 24/5/2024 của UBND huyện)

STT	Đơn vị	Tổng số biên chế được giao năm 2024	Số biên chế hiện có	Số lượng cần tuyển năm 2024					Ngạch công chức dự thi	Mã ngạch công chức dự thi	Ghi chú
				Tổng	Chỉ tiêu	Vị trí làm việc	Ngành cần tuyển	Trình độ			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	UBND xã Xuân Hòa	13	12	1	1	Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	Quản lý đất đai, khoa học môi trường, kinh tế nông nghiệp, Xây dựng	Đại học	Chuyên viên	01.003	
2	UBND xã Xuân Bắc	15	11	4	2	Văn phòng - Thống kê	Luật	Đại học	Chuyên viên	01.003	
					1	Tư pháp - Hộ tịch	Luật	Đại học	Chuyên viên	01.003	
					1	Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	Quản lý đất đai, trắc địa bản đồ, quản lý môi trường, nhóm ngành nông nghiệp, phát triển nông thôn	Đại học	Chuyên viên	01003	
3	UBND xã Xuân Phú	12	10	2	1	Tài chính - Kế toán	Tài chính, Kế toán	Đại học	Chuyên viên	01.003	
					1	Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	Quản lý đất đai, Nông học	Đại học	Chuyên viên	01.003	
					1	Văn phòng - Thống kê	Hành chính, Luật, Quản trị văn phòng, Văn thư - lưu trữ, thống kê, Kinh tế Luật, Công nghệ thông tin	Đại học	Chuyên viên	01.003	



STT	Đơn vị	Tổng số biên chế được giao năm 2024	Số biên chế hiện có	Số lượng cần tuyển năm 2024					Ngạch công chức dự thi	Mã ngạch công chức dự thi	Ghi chú
				Tổng	Chỉ tiêu	Vị trí làm việc	Ngành cần tuyển	Trình độ			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
4	UBND xã Xuân Thành	13	10	3	2	Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	Địa chính, Quản lý đất đai, Trắc địa, Đo đạc Bản đồ; Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Kinh tế Nông nghiệp, Phát triển nông thôn; Xây dựng, Kiến trúc; Kỹ thuật môi trường, Khoa học môi trường, Quản lý môi trường	Đại học	Chuyên viên	01.003	
5	UBND xã Lang Minh	10	7	1	1	Tư pháp - Hộ tịch	Luật	Đại học	Chuyên viên	01.003	
6	UBND xã Xuân Định	10	8	2	1	Tài chính - Kế toán	Kế toán	Đại học	Chuyên viên	01.003	
					1	Văn hoá - Xã hội	Văn hóa - Thông tin	Đại học	Chuyên viên	01.003	
7	UBND xã Xuân Hiệp	13	9	4	1	Địa chính - Xây dựng - Nông nghiệp - Môi trường	Quản lý đất đai, Nông nghiệp	Đại học	Chuyên viên	01.003	
					2	Văn phòng - Thống kê	Luật, Hành chính, Công nghệ thông tin	Đại học	Chuyên viên	01.003	
					1	Văn hóa - Xã hội	Luật, Văn hóa	Đại học	Chuyên viên	01.003	
8	Xã Xuân Tâm	16	11	5	1	Văn phòng - Thống kê	Văn thư - Lưu trữ, Hành chính, Luật, Quản trị Văn phòng, Thống kê, Công nghệ thông tin (tin học)	Đại học	Chuyên viên	01.003	
					1	Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	Địa chính, Quản lý đất đai, Trắc địa, Đo đạc Bản đồ, Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Phát triển nông thôn, Xây dựng, Kiến trúc, Kỹ thuật môi trường, Khoa học môi trường, Quản lý môi trường	Đại học	Chuyên viên	01.003	
					1	Tư pháp - Hộ tịch	Luật	Đại học	Chuyên viên	01.003	

STT	Đơn vị	Tổng số biên chế được giao năm 2024	Số biên chế hiện có	Số lượng cần tuyển năm 2024					Ngạch công chức dự thi	Mã ngạch công chức dự thi	Ghi chú
				Tổng	Chỉ tiêu	Vị trí làm việc	Ngành cần tuyển	Trình độ			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
					1	Văn hóa - Xã hội	Văn hóa, Thông tin, Thể thao, Du lịch, Báo chí, Truyền thông, Xã hội, Luật, Kinh tế - Luật, Hành chính	Đại học	Chuyên viên	01.003	
					1	Tài chính - Kế toán	Tài chính, Kế toán	Đại học	Chuyên viên	01.003	
					1	Văn phòng - Thống kê	Văn thư - Lưu trữ, Công nghệ thông tin (tin học), Hành chính, Luật, Kinh tế - Luật, Quản trị văn phòng, Thống kê	Đại học	Chuyên viên	01.003	
9	UBND thị trấn Gia Ray	14	11	3	1	Tư pháp - Hộ tịch	Luật	Đại học	Chuyên viên	01.003	
					1	Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Địa chính, Quản lý đất đai, Trắc địa, Đo đạc - Bản đồ, Xây dựng, Kiến trúc, Quy hoạch đô thị, Quản lý đô thị, Giao thông, Kỹ thuật môi trường, Khoa học môi trường, Quản lý môi trường	Đại học	Chuyên viên	01.003	
10	UBND xã Suối Cao	12	11	1	1	Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	Quản lý đất đai, Tài nguyên môi trường	Đại học	Chuyên viên	01.003	
					2	Văn hóa - Xã hội	Văn hóa, Thông tin, Xã hội, Luật, Kinh tế - Luật, Hành chính	Đại học	Chuyên viên	01.003	
11	UBND xã Bảo Hòa	12	9	3	1	Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	Quản lý đất đai, Xây dựng, Quản lý môi trường, Nông nghiệp	Đại học	Chuyên viên	01.003	
					1	Tài chính - Kế toán	Tài chính, Kế toán	Đại học	Chuyên viên	01.003	
					2	Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	Quản lý đất đai, Xây dựng, Quản lý môi trường, Nông nghiệp	Đại học	Chuyên viên	01.003	
12	UBND xã Xuân Trường	13	9	4	1	Văn hóa - Xã hội	Văn hóa, Thông tin, Báo chí, Luật, Hành chính	Đại học	Chuyên viên	01.003	



STT	Đơn vị	Tổng số biên chế được giao năm 2024	Số biên chế hiện có	Số lượng cần tuyển năm 2024					Ngạch công chức dự thi	Mã ngạch công chức dự thi	Ghi chú
				Tổng	Chỉ tiêu	Vị trí làm việc	Ngành cần tuyển	Trình độ			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
		16	11	6	2	Văn phòng - Thống kê	Văn thư - Lưu trữ, Hành chính, Luật, Kinh tế - Luật, Quản trị Văn phòng, Thống kê, Công nghệ thông tin	Đại học	Chuyên viên	01.003	
					1	Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	Địa chính, Quản lý đất đai, Trắc địa, Đo đạc - Bản đồ, Xây dựng, Kiến trúc, Quy hoạch đô thị, Quản lý đô thị, Giao thông, Kỹ thuật môi trường, Khoa học môi trường, Quản lý môi trường	Đại học	Chuyên viên	01.003	
					1	Tài chính - Kế toán	Tài chính, Kế toán	Đại học	Chuyên viên	01.003	
					1	Tư pháp - Hộ tịch	Luật	Đại học	Chuyên viên	01.003	
					1	Văn hóa - Xã hội	Văn hóa, Thông tin, Thể thao, Du lịch, Báo chí, Truyền thông, Xã hội, Luật, Kinh tế - Luật, Hành chính	Đại học	Chuyên viên	01.003	
14	UBND xã Xuân Thọ	14	11	3	1	Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	Địa chính, Quản lý đất đai, Trắc địa, Đo đạc - Bản đồ, Xây dựng, Kiến trúc, Quy hoạch đô thị, Quản lý đô thị, Giao thông, Kỹ thuật môi trường, Khoa học môi trường, Quản lý môi trường	Đại học	Chuyên viên	01.003	
					1	Tư pháp - Hộ tịch	Luật	Đại học	Chuyên viên	01.003	
					1	Văn hóa - Xã hội	Văn hóa, Thông tin, Thể thao, Du lịch, Báo chí, Truyền thông, Xã hội, Luật, Kinh tế - Luật, Hành chính	Đại học	Chuyên viên	01.003	
Tổng cộng		183	140	42	42						